TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯNG HÀ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2024/HSST
Ngày 22-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: bà Nguyễn Thị Chuyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Văn Luân

2. Bà Trần Thị Nơi

- Thư ký phiên tòa: bà Phạm Thị Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà: ông Phạm Đức Hoành - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Phạm Đức H, sinh ngày 26-12-2002; tại huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

Nơi cư trú: thôn H, xã Th, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: lao động tự do; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Đức Ch (đã chết) và bà Phạm Thị H, sinh năm 1982; tiền án: không; tiền sự: ngày 25-9-2023, Công an huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Cố ý gây thương tích", hình thức phạt tiền 5.000.000đồng, chấp hành xong ngày 07-11-2023; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 06-01-2024, đến ngày 12-01-2024 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình; bị cáo được trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Anh Phạm Tiến L, sinh năm 1988; vắng mặt

Nơi cư trú: thôn T, xã Đ, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

2. Ông Nguyễn Văn Y, sinh năm 1964; vắng mặt

Nơi cư trú: thôn T, xã M, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 30 phút ngày 05-01-2024, tại đoạn đường 39A thuộc địa phận thôn Tư La, xã Minh Khai, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình, Công an huyện Hưng Hà phát hiện bắt quả tang bị cáo Phạm Đức H có hành vi cất giấu tại túi quần bên trái phía trước đang mặc 02 (hai) túi nilon trong suốt có viền dập, bên trong chứa 0,8232 gam (không phẩy tám nghìn hai trăm ba mươi hai gam) ma túy loại Ketamine và 02 (hai) viên nén ma túy loại MDMA có khối lượng 0,7984 gam (không phẩy bảy nghìn chín trăm tám mươi bốn gam). Bị cáo H khai nhận: đó là hai túi ma túy "Ke" và hai viên ma túy "Kẹo", bị cáo H mua được của một người đàn ông khoảng 30 tuổi (không biết họ,tên, địa chỉ) tại khu vực Bệnh viện Nhi, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình với giá 2.400.000đồng (02 gói ke giá 1.800.000đồng; 02 viên kẹo giá 600.000đồng). Sau đó, bị cáo H cất giấu ma túy ở túi quần bên trái phía trước đang mặc, bắt xe buýt về huyện Hưng Hà tìm chỗ sử dụng ma túy cho bản thân. Khi xuống xe ở khu vực ngã Tư La thuộc địa phận xã Minh Khai, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình, bị cáo H đi bộ được một đoạn thì bị lực lượng Công an phát hiện, yêu cầu kiểm tra. Lực lượng công an đã tiến hành thu giữ, niêm phong số ma túy của bị cáo H trước sự chứng kiến của ông Nguyễn Văn Y và anh Phạm Tiến L. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo Phạm Đức H, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Tại bản kết luận giám định số 25/KL-KTHS ngày 10-01-2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: các hạt tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, loại ketamine; có khối lượng 0,8232gam (không phẩy tám nghìn hai trăm ba mươi hai gam); 02 viên nén màu trắng gửi giám định là ma túy, loại MDMA có khối lượng 0,7984gam (không phẩy bảy nghìn chín trăm tám mươi bốn gam).

Ketamine STT: 40, Danh mục III, phụ lục kèm theo Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

MDMA STT: 11, Danh mục IB, phụ lục kèm theo Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Bản cáo trạng số 42/KL-KTHS ngày 04-4-2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Phạm Đức H ra trước Toà án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình để xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Phạm Đức H khai nhận: khoảng 15 giờ ngày 05-01-2024, bị cáo đi xe buýt từ khu vực Ngã Tư La, xã Minh Khai, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

đến thành phố Thái Bình mục đích tìm mua ma túy loại ke, kẹo để sử dụng cho bản thân. Khi đến khu vực bệnh viện Nhi ở thành phố Thái Bình, bị cáo xuống xe buýt đi bộ một mình, gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi không quen biết. Qua nói chuyện bị cáo biết người đàn ông đó có bán ma túy loại Ke, kẹo nên đã hỏi mua và đưa cho anh ta số tiền 2.400.000 đồng. Người đàn ông cầm tiền và đưa cho bị cáo 02 viên nén màu trắng và 02 túi nilon trong suốt có viền dập, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng. Bị cáo biết đó là ma túy loại Ke và kẹo nên cầm và cất giấu vào túi quần bên trái phía trước đang mặc. Sau khi mua được ma túy, bị cáo đi xe buýt từ thành phố Thái Bình về huyện Hưng Hà để tìm chỗ sử dụng. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi bị cáo đang đi bộ một mình tại đoạn đường quốc lộ 39 thuộc địa phận thôn Tư La, xã Minh Khai, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình thì bị Công an huyện Hưng Hà phát hiện, bắt quả tang.

Kiểm sát viên - Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà giữ quyền công tố, sau khi phân tích nội dung vụ án, hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Phạm Đức H như tội danh và điều luật được viện dẫn trong bản Cáo trạng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử (Viết tắt là HĐXX): tuyên bố bị cáo Phạm Đức H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Đức H từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 06-01-2024; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Phạm Đức H; áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu để tiêu huỷ toàn bộ số ma túy thu của bị cáo Phạm Đức H là vật chứng của vụ án, sau khi giám định được niêm phong trong 01 phong bì số 25/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình; bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Phạm Đức H không tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo ân hận về hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy

định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những người làm chứng là ông Nguyễn Văn Y và anh Phạm Tiến L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Xét thấy tại giai đoạn điều tra, ông Y và anh L đã có lời khai đầy đủ lưu trong hồ sơ vụ án nên sự vắng mặt của những người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, vì vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về chứng cứ xác định có tội: lời khai của bị cáo Phạm Đức H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang và Biên bản niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ do Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình lập ngày 05-01-2024 tại Trụ sở UBND xã Minh Khai, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; Bản kết luận giám định số 25/KL-KTHS ngày 10-01-2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; Lời khai những người làm chứng là ông Nguyễn Văn Y và anh Phạm Tiến L. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: vào hồi 21 giờ 30 phút ngày 05-01-2024, tại đoạn đường Quốc lộ 39 thuộc địa phận thôn Tư La, xã Minh Khai, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình, bị cáo Phạm Đức H có hành vi tàng trữ trái phép 0,8232 gam (không phẩy tám nghìn hai trăm ba mươi hai gam) ma túy loại Ketamine và 0,7984 gam (không phẩy bảy nghìn chín trăm tám mươi bốn gam) ma túy loại MDMA, mục đích để sử dụng, bị Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình phát hiện, bắt quả tang. Hành vi nêu trên của bị cáo Phạm Đức H đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Điều luật quy định như sau:

Điều 249. ***Tội tàng trữ trái phép chất ma túy***

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

……

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.

……..

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Bị cáo H tàng trữ 02 loại ma túy, trong đó Ketamine là ma túy ở thể rắn, căn cứ Điều 5 - Nghị định 19/2018/NĐ -CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về tính khối lượng ma túy thì: Tỉ lệ % MDMA là (0,7984: 5) × 100% =15,97%; Tỉ lệ % Ketamin là (0,8232 : 20) × 100% = 4,17%; tổng 2 loại ma túy là 20,14%. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Phạm Đức H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX thấy: hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý mà bị cáo Phạm Đức H thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự an toàn xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, hủy hoại trực tiếp sức khỏe của chính bản thân bị cáo và còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác; tội phạm mà bị cáo thực hiện thuộc loại tội nghiêm trọng; về tình tiết tăng nặng: bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự; về tình tiết giảm nhẹ: trong giai đoạn điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Bị cáo có nhân thân xấu, có một tiền sự: bị xử phạt hành chính về hành vi " Cố ý gây thương tích" chưa được xóa; bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức rất rõ về tác hại của ma túy, về việc nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán, sử dụng,… trái phép chất ma túy nhưng để thỏa mãn nhu cầu bản thân, bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần phải xử lý nghiêm, tiếp tục cách ly bị cáo khỏi cuộc sống xã hội trong một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo, đồng thời góp phần phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: bị cáo tàng trữ ma tuý để sử dụng, không có mục đích vụ lợi, bản thân bị cáo là người nghiện ma tuý, không có thu nhập ổn định, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng của vụ án: toàn bộ số ma túy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà thu giữ của bị cáo Phạm Đức H vào ngày 05-01-2024. Sau khi giám định, cơ quan giám định đã hoàn trả mẫu vật giám định trong phong bì niêm phong số 25/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình cần tịch thu để tiêu huỷ là phù hợp quy định tại Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về nguồn gốc số ma túy, Công an huyện Hưng Hà thu giữ của bị cáo H vào ngày 05-01-2024. Căn cứ vào lời khai của bị cáo H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công

an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không xác định được con người cụ thể bán ma túy cho bị cáo H, ngoài lời khai của bị cáo H không có tài liệu nào khác nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này.

[9] Về án phí: bị cáo Phạm Đức H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Phạm Đức H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Đức H 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 06-01-2024.

3. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu huỷ 0,7462gam (Không phẩy bảy nghìn bốn trăm sáu mươi hai gam) các hạt tinh thể màu trắng và 0,7145 (Không phẩy bảy nghìn một trăm bốn mươi lăm gam) các mảnh viên nén màu trắng gửi giám định và toàn bộ bao gói thu giữ của bị cáo Phạm Đức H trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 25/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình.

Vật chứng của vụ án hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05-4-2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

4. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Phạm Đức H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: áp dụng Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo Phạm Đức H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà;
- Công an huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS huyện Hưng Hà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thị Chuyên